

Đức Hồng y đã “đôi mắt” cách hành xử của mình trước những việc phá đạo, triệt tiêu các biểu tượng thiêng liêng của đạo Chúa Ki-tô.



Trong lịch sử gần 500 năm của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam, có lẽ chưa có thời kỳ nào các vị Giám mục lại chịu nhiều khó khăn, thách thức, du kích, mua chuộc, đe dọa, vu khống và bôi nhọ; đồng thời cũng nhiều chống đối, bất tuân, hiểu lầm, nghi kỵ, căm hờn và bất công như thời kỳ này. Xem ra cũng không khó hiểu.

1. Hàng Giáo Phàm Việt Nam trong bối cảnh hiện nay và cuộc đấu tranh.

Ngay từ Công sa n Việt Nam, ngay từ trong bí mật, đã chủ trương nắm chính quyền không qua phê thông đầu phiếu, không chờ trò dân chủ của ta. Nghĩa là phải cướp lấy chính quyền. Đây là một điều chính các nhà cách mạng tiên bối, các lãnh tụ đảng phái Quốc gia không thấy xét. Khi có chính quyền rồi, Công sa n dùng bạo lực, khủng bố, đe dọa, du kích, mua chuộc, áp dụng luật rừng xanh đỏ giết. Họ đấu tranh sống chết với kẻ nào to ra chống đối họ, họ đấu tranh cả trong nội bộ, trong hàng ngũ của họ. Họ muốn cái Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phải cai trị lâu dài trăm năm, không thua các triều đại Phong kiến trong lịch sử Việt Nam, mặc dù tai tiếng và bị nguyên nhân vào bất cứ nhất lịch sử của dân tộc, bị mô hình thành phần trong xã hội phê phán gay gắt như Tân Thuý Hoàng Trung Quốc, hay “cha già” Stalin mà Tổ Hư đã làm thành tựu. Họ chỉ cần CÁI HIỆN TẠI, “và chỉ biết đời sống vật chất mà thôi, ngoài ra không có gì nữa. Sống có một đời rồi hết, nên ai nấy (những tín đồ Công sa n) chỉ lo làm cho mình được một điều thẳng lối, sá chi những điều phúc họa thiên ác.” (x. Trần Trọng Kim,

trong Mô-t của n giới bu-i, NXB Vĩnh Sơn 1969, tr.114) Khi chết, họ làm con ma xó hay lộn v-lộn các nghĩa trang trên dãy Tr-ợng Sơn hoang vu ma quái, cũng cha sao. Vì vậy gi, họ sai ba o đ-c linh hồn và thân xác của vài “S-gia” đ-i tr-ợng. Họ muốn sa-ch và tài trí siêu quần h-n ng-i, là “s-gia” của họ pha-i ghi chép. Họ s-a la-i li-ch s-c của dân tộc theo cái chu-nghĩa vô thân duy-vật; họ tô hồng Đa-ng và Nhà n-c của họ, tất cả đều chiến thắng quang vinh. Mô-t Hồ Chí Minh v-này v-kia, nh-ng “s-gia” vẫn ca tu-ng lòng hy sinh, không gia-đinh, không v-con đê-phu-c vụ dân tộc (sic). Họ muốn ke-nào chết, thì pha-i chết; họ muốn có mô-t đ-o Phâ-t của Nhà n-c họ, là pha-i có, đê-bên này phá nát bên kia, đê-n hình là vu-Chùa Bát Nhã, Làng Mai Lâm Đông. Riêng v-i Giáo-hội Công giáo, Công sa-n xếp vào loa-i ke-thù khó tri-nhất. Mô-t, đây là tôn giáo hoàn vũ, có mô-t phá-m trá-t l-p lang, hoàn bi-bâ-c nhất thế gi-i; các thành phần lãnh đ-o trong Giáo triều Rôma cũng nh-trong các Giáo-hội Quốc gia, hay là giáo-hội đ-i a ph-ng, đều là nh-ng nhà trí-thc, thông thái hoă-c đ-o đ-c, thánh thi-n, xa-thân cho ng-i nghèo và bê-nh nhân truyền-nhiệm. Chính vì vậy, các thành phần này nói chung, có mô-t đê-m yếu rất l-n khi đ-ng đầu v-i nh-ng tay cán-bộ công sa-n l-u manh, láu cá, sẵn sàng thi hành nh-ng trò bất-ng đê-quâ-t ngã-đối ph-ng mắ-c áo tu hành. Các giáo-sĩ ngay lành, suy nghĩ theo tr-ợng ốc, bi-n luân theo kinh đê-n. Các ngài không tính toán theo thói đ-i, không khôn ngoan theo thói thế gian, không hùa theo ph-ng ke-d, nên...

Nh-ng khi nói theo thế gian, c-x theo thế gian. (Tr-ợng h-p Đ-c cha Bùi Văn Đ-c, Giám-mục Mỹ Tho qua bài gia-ng lễ tạ-i nhà th-V-ng cung thánh đ-ng thánh Phao-lô ngoa-i thành Rôma, hay nh-vu Hồng y Pha-m Minh Mãn nói về lá c-3 so-c đ-o trên nền vàng), các ngài bi-hổ liên và bi-chống-đối ma-nh mẽ ngay, vì đêu các ngài nói không pha-i là s-thâ-t. Nói cách khác, các ngài tránh né s-thâ-t, s-s-thâ-t. Hồng y Pha-m Minh Mãn trong Th-Chúc Xuân Năm Thánh và Xuân Canh Dân. Câu 7, có ve-nh mô-t “sáng kiến”, vì đê-câ-p t-i viê-c Đ-i m-i cách thê-hi-n tình huynh đê và tình yêu-đối v-i tô-quốc. Theo đó, th-viết: “Cuô-c sống hôm nay còn cho thấy có hai cách thê-hi-n tình yêu-đối v-i tô-quốc: mô-t là áp-đã-t suy nghĩ và l-p tr-ợng của mình lên ng-i khác, hai là m-ra con đ-ng đ-i thoa-i và h-p tác nhằm cùng nhau khám phá đ-i nh-h-ng và đ-ng l-c phu-c vụ cho công-ích, cho s-sống toàn đê-n cùng s-phát-tri-n v-ng bên”, Câu số mô-t khó hi-u vì không rõ nó thuô-c về phía nào, cha-lẽ Hồng y muốn nói đến Công sa-n, (chắc là không, vì CS là thế rồi) hoă-c ngài muốn nhằm vào nh-ng ng-i Công giáo không cùng quan đê-m và l-p tr-ợng v-i ngài qua cung cách, ngôn-ng mà ngài đã t-ng công khai nói ra, ngài ba-o họ muốn áp-đã-t suy nghĩ và l-p tr-ợng của mình lên ngài và ca-HĐGMVN (h-ng nhằm này đúng h-n). Câu số hai, muốn nói đến con đ-ng của Giáo Hội nói chung, sau Công đ-ng Vatican II, mà Giáo Hội Viê-t Nam pha-i thi hành. Tuy nhiên, Vatican II cũng không có l-i nào đê-câ-p ng-i Công giáo trên thế gi-i “đông hành” v-i tô-i ác và s-d. Nh-ng, v-i Công sa-n, nó coi nh-trò đũa của nh-ng ke-thích đũa, thích cho-c cho chúng ghét. Nó là vấn-bài của nh-ng ke-yếu. Cho-nên, đê-nghi-này mang tính “viên-m”, cố-gắng bày ra đê-kho-i mang tiếng “đ-ng bên lê” cuô-c sống xã-hội, theo tinh-thân của Hiến-chế Mục-vu Giáo-hội trong thế gi-i hôm nay. Đó là mô-t viê-c làm “không biết mình không biết ng-i”. Câu 8: Đ-i m-i mối quan-hệ xã-hội. Th-viết: “Công đ-ng Vatican II (1962-1965) đã m-ra mô-t trang s-m-i cho mối quan-hệ gi-a Giáo Hội v-i công đ-ng xã-hội và văn-hóa, tôn giáo và chính-tri, đã đ-i m-i mối quan-hệ xã-hội đ-i đ-i sang đ-i thoa-i”. Đ-c câu này, ng-i ta m-i biết, tr-c Vatican II,

Giáo Hội đã trong thế “đổi đầu” với các xã hội sao ? Nếu vậy thì tại sao trong những năm đầu sau ngày ra mắt, hàng 30 năm rồi, tuần báo Công giáo và Dân tộc không ngừng lên án Giáo Hội lúc nào và bắt cứ đâu cũng đều “thỏa hiệp” với các chế độ tàn bạo ? Sự thất bại đầu ? Giáo Hội đã có hành vi “đổi đầu” với ai ? Xin Hồng y chỉ ra cho. Còn nếu nói Giáo Hội “đổi đầu” với Công giáo thì phải có nguồn cội. Chắc lẽ ngài muốn nói đến Thành chung các Giám mục Đông Dương năm 1950, khuyến cáo người Công giáo không được gia nhập Đàng Công Giáo Công giáo. Nếu Hồng y muốn nói đến các Giáo Hội Công giáo sống trong lòng xã hội Công giáo ở đây, Đông Âu, Nga Xô viết cũng như miền Bắc Việt Nam sau năm 1954, được mệnh danh là “Giáo Hội thâm trú”, nghĩa là không chịu khuất phục, không làm chi điếm, không thỏa hiệp với mô hình chế độ hạ thấp con người, làm cho con người thu nhỏ mình lại, mô hình xã hội tàn phá cho sự sống. Cho nên, việc “đổi đầu” này là mô hình cách bạo ngược Giáo Hội đây, nó tàn phá như thế Giáo hội sơ khai La-mã, các người có đạo sống trong các hang toại địa và vấp. Trên hết, đây không phải là “đổi đầu”, mà chỉ là mô hình cách bày tỏ mô hình thái độ không phục, muốn nói cho chế độ cầm quyền sự không hài lòng của mình. Có lẽ Đức Hồng y nghĩ thế, nên với Đàng CSVN, Đức Hồng y đã “đội mũ” cách hành xử của mình trước những việc phá đạo, triệt tiêu các biểu tượng thiêng liêng của đạo Chúa Ki-tô. Làm gì trong các trường hợp này, đồng nghĩa với “thỏa hiệp”! Nói khác đi là “sự”. Thánh Bô-ni-ma của Hồng y Pha-minh Mẫn là Gioan Baotixita, biết rằng sẽ chết, nhưng thánh nhân vẫn không sợ, vẫn bạo Hê-rô-đê không được loạ n luân.

Hiện nay các Giám mục Việt Nam bị chống đối là im lặng, là bị mua chuộc, là không thể nói về Chúa: Chúa chiến bại bị chặn giết đàn chiên, không bỏ mất một con nào ! Phải chăng các Giám mục trong hoàn cảnh không bình thường ?! Nghĩa là, các giáo sĩ không phải là người đổi đầu với mô hình đổi phương không chấp nhận đối thoại, vì họ đã quen với cách hành xử của kẻ có quyền bính. Cho nên, phải đối phó với Công giáo là mô hình việc rất dễ gây căng thẳng. Đây là việc không phải chuyên môn của các ngài. Các lãnh tụ, các chiến sĩ thuộc các đảng phái Quốc gia không phải là những người kém cỏi gì, họ xuất chúng là khác, song vẫn bị bạo Công giáo ma quái tiêu diệt !

Hãy nhìn xem dung nhan Đức TGM Ngô Quang Kiệt và Lm Vũ Khôi ở Phú, sau một thời gian phải tìm cách xử trí với các mô hình hệ thống quyền lực, các ngành báo chí, truyền hình của Đàng qua mô hình số cán bộ CS Hà Nội lắm mưu nhiều kế, các ngài đã gây ngạc nhiên cho nhiều người khi nhìn thấy hình ảnh các ngài xuống ký, hai mắt nhắm đi, vì thao thức vì mất ngủ bao đêm trường. Chỉ sự hèn mạt tí thôi là sa bẫy chúng giăng khắp chốn. Bài học Thiên sự Nhất Hạnh ở Làng Mai, Lâm Đông còn đó.

Năm 2005, 2006 vừa qua, miền Nam có nhiều giáo xứ gốc di cư, đã sốt sắng và long trọng tôn chức lễ kỷ niệm 50 năm thành lập. Xứ nào cũng có làm cuốn kỷ yếu, ngày lễ khai mạc thì có quay phim v.v... Để thêm long trọng, cha xứ kêu gọi các gia đình treo cờ đỏ sao vàng. Khi thấy chủa có nhà nào treo, mô hình ông trùm già (người di cư 1954 hãnh oai) nhắc

Đi tìm sự công bình cho hàng Giáo Phò m VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00

cha xĩ về treo cĩ taĩ i môĩ t buôĩ i hoĩ p tôĩ ng kết trũĩ c ngày lễ khai maĩ c. Môĩ t thành viên trong Hồĩ i đông Muĩ c vuĩ giáo xĩ đĩng bấĩ t dâĩ y, cha xĩ và cha phuĩ tá chĩ a kiĩ p nói, thì ngũĩ i này đã nói. Đaĩ i ý, xin hai cha và quý viũ xét laĩ i viêĩ c này. Đây là môĩ t lễ thuận tũy tôn giáo, luậĩ t pháp không bắt treo cĩ thì taĩ i sao chúng ta phaĩ i treo. Trong ngày lễ khai maĩ c, có quay phim, sau đó chuyêĩ n đĩa ra nũĩ c ngoài biểu ân nhân và đông hũĩ ng. Nếu trong các đĩa ấy có thu toàn caĩ nh ngày lễ, có cĩ đoũ sao vàng thì chúng ta sẽ khó xũũ về tinh thần. Ví côĩ ng đông ngũĩ i Viêĩ t ũũ nũĩ c ngoài hầu hết đều chống lá cĩ ấy. Đây là môĩ t sũũ thấĩ t, không thêĩ phuĩ nhậĩ n. Ngũĩ i này nói xong ngũi xuống, hồĩ i nghiũ gẫĩ 100 ngũĩ i không ai có ý kiến khác. Nhũĩ ng đẫĩ c biêĩ t, caĩ cha xĩ và cha phuĩ tá cùng nói môĩ t lũũũ t và môĩ t câu duy nhất: phaĩ i thích ỹng !

Các linh muĩ c dẫĩ là trí thũĩ c, đaũ o đĩĩ c nhũĩ ng laĩ i có cách ỹng xũũ không thấĩ n troĩ ng, không hiêũ u thích ỹng trong trũĩ ng hũũ p này có nguy haĩ i về sau và aĩ nh hũũũ ng dẫĩ truyền tũĩ các xĩ đaũ o khác là nhũĩ thế nào. May mà viêĩ c treo cĩ không có ai nhắc tũĩ nĩ a, cha xĩ cũng thôi.

2. Đoũ c laĩ i mậĩ y văn kiêĩ n thũũ i Uũ y Ban Quân quũ n củ a TGM Nguyêĩ n Văn Biũ nh

Đêĩ hiêũ u rõ các văn kiêĩ n này, chúng tôi tóm lũũũ c về nhũĩ ng hành đũĩ ng chống đũĩ cuũ a vài linh muĩ c và giáo dân “tiến bũũ” đũĩ vũĩ Đũĩ c TGM Nguyễn Văn Thuậĩ n.(*)

Ngày 12 tháng 5 năm 1975, Đũĩ c Tôĩ ng Giám muĩ c Nguyễn Văn Bình cho phũũ biêĩ n môĩ t thông cáo về viêĩ c bũũ nhiêũ m Đũĩ c cha Nguyễn Văn Thuậĩ n ũũ chũĩ c vuũ Phuũ tá Giáo phậĩ n Sài-Gòn. Thông cáo nói rằng, ngày 25-4-1975, Đũĩ c Thánh cha Phao-lô 6 đã bũũ nhiêũ m Đũĩ c cha Phan-xi-cô Xa-vi-ê Nguyễn Văn Thuậĩ n, Giám muĩ c Nha Trang làm Tôĩ ng Giám muĩ c hiêũ u Tòa Vadesitana, Phuũ tá Sài-Gòn vũĩ quyền kể viũ .

Ngày 8-5- 1975, môĩ t số linh muĩ c, gồm: Vũũ ng Đĩnh Bĩch, Trũũ ng Bá Cậĩ, Phan Khắc Tũũ, Nguyễn Nghiũũ (CSSR), Nguyễn Ngoũĩ c Lan (CSSR), Chậĩ Tín (CSSR), Huỹnh Công Minh, Nguyễn Thiêũ n Toản và mẫĩ linh muĩ c khác, nay đã qua đũĩ i, đã ký tên vào môĩ t bũũ thũũ gũũ i Đũĩ c TGM Nguyễn Văn Bình, yêũ câu hoẫĩ laĩ i viêĩ c bũũ nhiêũ m Đũĩ c Giám muĩ c Nguyễn Văn Thuậĩ n taĩ i Sài-Gòn, và đũĩ i giáo sĩ và giáo dân đũũũũ c quyền có tiếng nói trong vấn đề này.

Ngay chiêũ hôm 12-5, sau khi nhậĩ n chũĩ c, Đũĩ c cha Nguyễn Văn Thuậĩ n đã cùng vũũ i Đũĩ c TGM Nguyễn Văn Bình vào Đaũ i Chuũ ng Viêũ n Sài-Gòn thăm Đũĩ c Giám muĩ c Phuũ tá Trậĩ Thanh

Đi tìm sự công bình cho hàng Giáo Phái VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00

Khâm đang điều đình ta ở đó, thì nhóm linh mục “tiến bộ” kéo tới bao vây hai Đức cha Nguyễn Văn Bình và Nguyễn Văn Thuân. Họ yêu cầu Đức cha Thuân rút lui, không can thiệp vào Vatican, các Giám mục Việt Nam cứ thu xếp với nhau là được rồi.

Ngay ngày hôm sau, 13-5-1975, khoảng 50-60 “sinh viên Công giáo” đã xâm nhập Tòa TGM Sài-Gòn, căng lên 3 biểu ngữ, đòi Đức cha Nguyễn Văn Thuân từ chức, không có hòa giải, “Nguyễn Văn Thuân phải rút lui”. Trước ngày 13-5-1975, một phái đoàn giáo dân đã đến trình bày sự việc xin Giám mục Nguyễn Văn Thuân từ chức rút lui. Việc bổ nhiệm Giám mục Nguyễn Văn Thuân vào chức vụ TGM Phó Sài-Gòn là cao một sự sắp xếp và áp đặt của Khâm sứ Henri Lemaître...

Việc đòi hỏi mang tính pha trộn Ki-tô này không xong, nhóm linh mục và giáo dân trên đây bày ra một lá bài tố cáo Đức cha Nguyễn Văn Thuân ngay hiềm hèn, lôi kéo chính quyền CS về phía mình. Đó là khép tội ngài: “Một Giám mục chống Công giáo... Nguyễn Văn Thuân là con cháu họ Ngô là một giống họ có truyền thống chống Công giáo của đoàn... Giám mục Nguyễn Văn Thuân là người đã tổ chức Phong trào Công lý và Hòa bình để huấn luyện cán bộ chống Công giáo và góp công thành lập Đảng Nhân xã (thối thân của Đảng Dân Lao) để “phục hồi tinh thần (chống Công giáo) Ngô Đình Diệm...”

Đức TGM Nguyễn Văn Bình đã tỏ ra lo ngại và trước những diễn biến này, báo chí của Đảng CS đã nhay vào. Ví thế, ngài đã nêu ra chính sách về Tôn giáo mà Hồ Chí Minh đã ký ngày 14-5-1955 và Chính sách 10 điểm của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Công hòa Miền Nam Việt Nam đưa ra ngày 1-4-1975, trong một lá thư gửi Lãnh đạo Chính quyền CS và Ủy ban Quân quản thành phố Sài Gòn – Gia Định.

Sau đây là nguyên văn bức thư:

*Tòa Tổng Giám Mục
180, Phan Đình Phùng
Sài-Gòn*

*Kính gửi Luật sư Nguyễn Hữu Thọ
Chủ tịch Ủy ban Đoàn Ủy Ban
Trung ương Mặt trận Dân tộc*

Gia i Phóng Miên Nam Viêt t Nam

Kính th a Quý vị Chu t ch,

Chúng tôi, Tô ng Giám mục c Giáo ph n Sài-Gòn, kính xin Quý vị chu t ch vui lòng minh xét và gia i quyết viêt c sau đây:

1, Ba n tin đăng ta i trên báo Sài-Gòn Gia i Phóng số 29 ngày 8 tháng 6 năm 1975 và ba n tin do Đài phát thanh Sài-Gòn Gia i Phóng phổ biến ngày 7 tháng 6 năm 1975 đã i ý nói: có nhiều tô ch c Công giáo gồm Linh mục và đông đa o giáo dân lên án đòi bu c Đ c Khâm s ́ Tòa Thánh Henri Lemaître pha i r i kho i Viêt t Nam ngay lập t c, đồng th i kết án ca Đ c Tô ng Giám mục Nguyễn Văn Thu n có nh ãng hành đ o ng chống chính phủ Cách ma ng, v.v.

2. Mô t số trong nhóm chống đối hi n đang tuyên truyền rằng chỉ trong bốn năm ngày n a Chính phủ Cách ma ng sẽ tru c xuất Đ c Tô ng Giám mục Nguyễn Văn Thu n kho i Tô ng Giáo ph n Sài-Gòn.

Chúng tôi thấy cân pha i minh xác rằng:

a) Mấy tô ch c mê nh danh là Công giáo nêu trong các ba n tin trên chỉ là mô t thiêu u số không đáng kê trong hàng ngũ Công giáo, không thể nào đã i diêt n cho “đông đa o giáo dân Công giáo”.

b) Nh ãng tô i danh gán bu c cho Đ c Khâm s ́ Henri Lemaître và Đ c Tô ng Giám mục Nguyễn Văn Thu n hoàn toàn thất thiêt t, vì mo i ng i có l ng tri đều phải nh n rằng các ngài đã có rất nhiều thành tích x h i, d u tr nh n dân ca hai miên Nam Bắc Viêt t Nam.

c) Các tin trên, nhất là viêt c phao tin: Chính phủ Cách ma ng sẽ tru c xuất Đ c Tô ng Giám mục Nguyễn Văn Thu n kho i Sài-Gòn đã làm chấn đ o ng d lu n toàn thể nh n dân

Đi tìm sự công bình cho hàng Giáo Phái VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00

Công giáo Việt Nam và khiến cho họ phần nô, hoang mang tội đồ. Họ nghĩ rằng việc đó không thể xảy ra được, vì nó trái ngược với Sắc lệnh Tá do Tín ngưỡng của Hồ Chủ tịch ban bố tại Hà Nội ngày 14-05-1955 và Chính sách 10 điểm của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã tuyên bố ngày 01-04-1975.

d) Giáo hội Công giáo nói chung và Giáo hội Công giáo Việt Nam nói riêng hằng khuyến khích người Công giáo phải đem hết công tâm, tận dụng khả năng phục vụ sự Thiên Chúa và Tổ quốc theo tinh thần công bình bác ái, không làm chính trị đảng phái để mưu đồ lợi ích, không làm tay sai cho đế quốc thực dân xâm lược. Vậy chúng tôi khẩn thiết yêu cầu Chính phủ Cách mạng cho nghiêm lệnh:

1. Triệt tiêu thi hành Sắc lệnh Tá do Tín ngưỡng và chính sách 10 điểm của Chính phủ để gây tin tưởng và phần khởi của toàn dân đối với chính phủ.

2. Chấm dứt các chiến dịch tuyên truyền bôi nhọ vu cáo các chức trách của Giáo hội Công giáo Việt Nam.

3. Chấm dứt ngay chiến dịch vận động phi pháp trục xuất Đức Tổng Giám mục Nguyễn Văn Thuận, vì việc trục xuất phi pháp này vi phạm nghiêm trọng Sắc lệnh Tá do Tín ngưỡng và Chính sách 10 điểm của chính phủ, sẽ gây nguy hại nghiêm trọng cho quốc gia dân tộc, về đối nội cũng như đối ngoại, cho Quốc gia dân tộc.

Trân trọng,

Sài-Gòn, ngày 8 tháng 6 năm 1975
Tổng Giám mục Tổng Giáo phận Sài-Gòn
Phao-lô Nguyễn Văn Bình
(Ấn ký)

Đông kính gửi:

Đi tìm sự công bình cho hàng Giáo Phận VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00

-Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát,
Chủ tịch Chính phủ Cách mạng
Lâm thời Cộng hòa miền Nam VN
-Thống lĩnh Tổng Quân Đội
Chủ tịch Ủy ban Quân Quản
Thành phố Sài Gòn – Gia Định.

Kháng thi này đã làm cho người ta xúc động mãnh liệt vì một con người vẫn đứng c tiếng là
hiên hòa như Đức TGM Nguyễn Văn Bình, thế mà giữa lúc nhà cầm quyền CS vừa chiếm lĩnh
Sài Gòn, cao ngạo đang bốc cao, ngài đã phá i “bùng lên” không kém gì n đối với nhóm
linh mục và giáo dân mất quyền lực chính trị, làm chuyên quyền nghi ch, lộ rõ bộ
mặt “ke nôi thù” của Giáo hội Việt Nam, đồng thời kháng thi trên cũng to cho nhà cầm
quyền CS biết thái độ của ngài trước những biến tin xuyên tạc và ác ý của ngành truyền
thông địa i chúng.

Thế nhưng, sau kháng thi trên, Đức TGM Nguyễn Văn Thuân đã bị u đầy như mọi người
đã biết, và người ta không khỏi s ng sốt về lập trình mới, thái độ mới của Đức TGM
Nguyễn Văn Bình đối với CS và với nhóm linh mục, giáo dân mắc vào ba tuyên truyền của
vài linh mục, lấy chiêu bài đồng hợng của Công đồng Vatican II mà ho nói là “tình yêu
Đức Ki-tô thôi thúc chúng tôi”.

Trong “Thi chung về thống nhất đất nước” đề ngày 22-11-1975, Đức TGM Nguyễn Văn Bình
viết:

“Số thi c thì đất nước chúng ta đang đứng c lãnh đạo bởi Đa ng Lao Đông, một Đa ng
Mác-xít Lê-ni-nít. Người Mác-xít không tin ngợng như vẫn tôn tro ng tín ngợng của người
khác. Số nước ta, trong Nam cũng như ngoài Bắc, Đa ng, Mặt trận và Chính phủ đã nhiều
lần, qua nhiều văn kiện, khẳng định quyền do tín ngợng của nhân dân” (x. Công giáo
và Dân tộc số 21, từ ngày 30-11 đến 6-12-1975.)

Một năm sau đó, Đức TGM Nguyễn Văn Bình lại viết những lời kêu gọi hết sức nồng nhiệt,
kêu gọi đồng bào Công giáo hãy đi Vùng Kinh tế mới. Đức Tổng không hiểu u rằng, đi vùng
kinh tế mới chỉ có nghĩa là biến pháp của nhà cầm quyền Cộng sa n lúc đó, đã y những
thành phần dân chúng ho không tin tợng, trong đó có các gia đình binh lính và nhân viên
công quyền Sài Gòn, ra khỏi thành phố này, dợi mắt CS, các thành phần này chỉ như rác
rợi !

Lời kêu gọi có những câu:

“Đây là lời mời gọi khẩn thiết cho Hội thánh Việt Nam làm dấu chứng cho nước Trời. Đây là công hô thuân lòng Hội Thánh hiệp đồng tích cực giữa lòng Dân tộc và thế giới Tin Mừng tình thương của Chúa trong khung cảnh hiện tại của Đất nước. Đây là di sản Hội Thánh thế giới hiệp đồng canh tân và sống mãnh liệt sống cuộc sống của Chúa Ki-tô phục sinh (...) Giáo hội Việt Nam chúng ta nên coi đây là một công hô của Hội Thánh đồng hành dẫn bước theo Chúa Ki-tô” (x. Công giáo và Dân tộc số 45 từ ngày 2-5 đến 8-5-1976)

Lời văn của hai Thư này chắc chắn không phải của Đức cha Nguyễn Văn Bình, nhất là Thư nói về thống nhất đất nước, nó do một cán bộ văn hóa, kẻ nô lệ thù của Giáo hội Công giáo Việt Nam. Còn Thư sau kêu gọi đồng bào Công giáo đi vùng kinh tế mới là muốn so sánh nước Trời với Xã hội chủ nghĩa, một giáo điều rất thông thường thấy trong tư CgvDT những năm đầu ra mắt.

3. Thư ngoại năm 2002 của các Giám mục Việt Nam

Ngay Công giáo trong và ngoài nước coi Thư ngoại này là một dấu hiệu HĐGMVN đã có một bước ngoặt tranh đấu để phục vụ dân tộc, đất nước và xã hội, theo tinh thần của Công đồng Vatican II, Thư ngoại còn là một dấu chỉ để người công dân Công giáo Việt Nam tự hào mình thuộc về một giáo hội, trong khi phục vụ Thiên Chúa vẫn không sao nhãng bổn phận của mình trên trần thế.

Phân môn đầu Thư ngoại năm 2002 của các Giám mục Việt Nam gửi Quốc hội và các Hội đồng Nhân dân, viết:

“Phục vụ con người là mục đích tối cao” của mọi tôn giáo và chế độ xã hội (xem Nghị quyết Đại hội Đảng lần VI), vì lẽ con người là mục đích, là cứu cánh, là trung tâm của mọi hoạt động văn hóa, kinh tế, xã hội. Tư chân lý căn bản này về con người với nhân phẩm và nhân quyền của họ, nảy sinh những nhu cầu, những đòi hỏi bức thiết phải đáp ứng để xây dựng và phát triển một xã hội nhân bản, một xã hội không làm què quặt và huỷ hoại con người, Những đòi hỏi bức thiết đó là:

Đi tìm sự công bình cho hàng Giáo Phận VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00

I- Xóa giá m nhng khuyết tật hiên hữu của xã hội;

II- Phát huy nhng giá trị nhân bản làm cho con người ngày càng trở nên người hơn, sống xứng với phẩm giá của mình hơn.

Đây là hai điểm nhấn chính của Thông cáo, các Giám mục Việt Nam chỉ đưa ra vài nhận xét hết sức căn bản về hai điểm này, chứ không đi sâu vào từng vấn đề. Chẳng hạn, với điểm I, các Giám mục nói đến hai khuyết tật. Khuyết tật thứ nhất là: “hiện tượng tha hóa con người”; khuyết tật thứ hai: “cách chế bất công và tha hóa con người”.

Với khuyết tật thứ nhất, các Giám mục đề cập đến “chủ nghĩa tiêu thụ, đẩy con người vào trong mô-tơ ma ng với nhng thóa mãn hời hợt, giá dối.” Kể đến là “khi lao động được tô chức nhằm báo đa m tối đa cho lợi nhuân mà không lưu tâm cao thiện đoi sống và thăng tiến phẩm giá người lao động”. Điểm thứ ba: Con người vốn là mục đích của sự phát triển thì lại bị biến thành độn thuận là phương tiện sản xuất. Điểm thứ tư: Về vấn đề tđo, các Giám mục nhận xét: “Thức tế cuộc sống hiện tại cho thấy: khi tách lia chân lý về con người với nhân phẩm và nhân quyền của họ, tđo do trở thành sự tùy tiện hoặc ngẫu hứng của nhng kẻ có quyền thế.”

Với khuyết tật thứ hai, các Giám mục đã thẳng thắn nhắc nhở các cấp lãnh đạo Nhà nước về cách Xin-Cho. Đây là mô-tơ kinh nghiệm nhc nhối chung cho mọi người dân, đãc biệt cho tôn giáo, nhất là tôn giáo ấy lại là Công giáo.

Xin dẫn nguyên văn đoạn này:

“Cách chế xin-cho biến nhng quyền tđo của công dân thành nhng thứ quyền mà Nhà nước nắm trong tay và ban bố lại cho người dân đoi đoi ng nhng cái phép, đồng thời biến Nhà nước thành mô-tơ tô chức có chức năng phục vụ công ích trở thành mô-tơ chủ nhân ông nắm các quyền tđo của người dân và ban phát các phép tđo lại cho họ thng theo sự tùy tiện chủ quan hơn là theo nhng tiêu chuẩn khách quan. Như thế cách chế xin-cho vđ đi ngược lại công ích và xóa đi các quyền tđo của người dân, vđ bôi đen hình ảnh của mô-tơ Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Đó là điều làm tha hóa con người.”

Tất những nhân xét trên, các Giám mục Việt Nam mặc dù không đặt vấn đề kiến nghị hay đề nghị với Nhà nước một vài điểm để sửa chữa các khuyết tật này, nhưng các ngài cũng đã nêu ra những điểm chính yếu của mình, mà chúng tôi coi như đó là quan điểm và lập trường của HĐGMVN qua Thư ngỏ 2002.

Phần hai này có 5 điểm:

1. Phát huy phẩm giá con người: trong các quan hệ xã hội, phải quan tâm tôn trọng con người như là trọng tâm của mọi hoạt động văn hóa, kinh tế, xã hội...

2. Phát triển xã hội và thăng tiến con người trên nền tảng chân lý “ Chân lý căn bản trong quan hệ giữa người với người là mọi người đều bình đẳng về nhân phẩm. Chân lý này đòi hỏi phải gạt bỏ mọi ký thị và phân biệt đối xử, phải xóa đi những hình thức chuyên chế, phải loại bỏ mọi gian dối xa lộ trá ngày nay đang tràn lan trong mọi lãnh vực của cuộc sống con người và xã hội.”

3. Phát huy tình liên đới trong mọi sinh hoạt gia đình và xã hội. “Tình liên đới chi phối xây dựng và phát huy vững bền trên nền tảng tôn trọng con người, tôn trọng các quyền của họ, tôn trọng sự tự lập chính đáng và quyền tự quyết của con người, tôn trọng các giá trị đạo đức trong truyền thống văn hóa.”...

4. Phát huy tình phụ đới: (...) “Tình phụ đới là một đức tính của toàn chức xã hội trong đó một tập thể cấp cao không can thiệp vào nội bộ của một tập thể cấp thấp, không làm mất thân quyền và tính tự lập của nó, song tạo điều kiện giúp nó phối hợp hoạt động của mình với những hoạt động của tập thể khác nhằm mưu cầu công ích. Do đó, con đường phát huy tình phụ đới đòi hỏi:

Chính quyền tạo điều kiện cho các cá nhân và tập thể công dân sửa đổi các quyền của con người.

Thư ngỏ nhấn mạnh: “ Dành cho mình một quyền hay một quyền hành quá lớn trong các lĩnh vực của đời sống gia đình và xã hội, đó là con đường dẫn đến chuyên chế và độc tài,

Đi tìm sự công bình cho hàng Giáo Phận VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00

quan liêu và bao cấp, áp bức và bất công, là những tội nhân làm tha hóa con người”.

Tính phụ thuộc theo nghĩa trên là nên ta đang đề xây dựng một xã hội dân chủ, một Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Thiếu nên ta đang này, Nhà nước, với chức năng phục vụ công ích trở thành một cỗ máy thống trị bóc lột, và nhân dân trở điạ vì làm chủ đất nước trở thành những thế phục vụ cho cỗ máy đó. Đó là điều làm tha hóa con người và phân hóa xã hội.”

5. Phát huy ý thức và thiện chí phục vụ công ích (...) Chức năng phục vụ công ích đối với buôn bán chi nhánh:

(1) ta có điều kiện báo cáo đưa ra cho mọi công dân hàng ngày những nhu yếu sao cho xứng đáng với phẩm giá con người;

(2) xóa bỏ những luật lệ bất công và những biện pháp trái với luân thường đạo lý trong truyền thống văn hóa của dân tộc, vì lẽ đây là những cơ chế và biện pháp làm tha hóa con người. Cơ chế xin-cho là một điển hình về luật lệ bất công. Phá thai hằng năm hàng cao triệu người hàng năm là một điển hình về biện pháp trái với luân thường đạo lý mà những hậu quả đã và đang diễn ra không biết đưa tới người dân tộc đi về đâu.”

Các Giám mục kết thúc Thư ngỏ:

Kính thưa Quý Vị,

Là những người yêu mến quê hương, ai trong chúng ta cũng mong muốn xây dựng Việt Nam thành một đất nước giàu đẹp, văn minh, giàu tính nhân bản. Chính trong tinh thần đó, chúng tôi xin gửi đến Quý Vị thư ngỏ này.

*Kính chúc Quý Vị luôn an lành, mạnh khỏe và thành đạt.
Trân trọng kính chào.*

Đi tìm sự công bình cho hàng Giáo Phàm VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00

HỒI I ĐÔNG GIAM MỤC VIÊN T NAM

Kết luận-

Có lẽ vì biết bao nhiêu biến cố dồn dập xảy đến cho ba thân, cho đất nước và Giáo Hội Việt Nam, mà hai vấn đề rất quan trọng của hàng Giáo Phàm Việt Nam trên đây, cũng hồnh bị lãng quên ! Bình tâm đo lường lại, chúng tôi thấy cân pha để biến đổi. Điều này cũng có nghĩa rằng Công giáo VN nên tra về sự công bình cho các Giám mục Việt Nam những gì thuộc về các ngài. Thí dụ : Không thể phủ nhận tinh thần sáng suốt, khiêm nhường, tận tụy nhậng ân chấa môit lòng dũng cảm, bất khuất của nhậng Mục qua hai vấn đề. Môit, tận nhậng ngày tháng đầu của biến cố quá đau thậng cho quốc gia dân tộc, cho Giáo hội đã xa 35 năm nay rồi. Đó là ngày 30/4/1975. Giáo Hội Việt Nam lúc bấy giờ trong cái thế khó khăn. Môit tuyên bố thiệu số linh mục, giáo dân có dã tâm muốn lèo lái Giáo Hội theo chế độ xã hội mới. Họ công công tru xuất Khâm sự Tòa Thánh ra khỏi trú sở trên đường Hai Bà Trưng. Họ xâm nhập nhậng trò m cấp vào Tòa TGM Saigon căng biên u ngầi đòi TGM Nguyễn Văn Thuậnh rút lui...

Trậng tình thế ấy, Đầc TGM Nguyễn Văn Bình thaộ kháng thậ, toậ bày lâp trậng cuậa ngài. Thế nhậng, sau đó, giáo dân ngầ ngầng vì Đầc Tôậng viết hai lá thậ về việc thống nhất đất nước và việc đi vùng kinh tế mới. Ngài ngầ theo nhóm phaộ Ki-tô kia.

Trên tậ CGvDT, số 44, tậ ngày 25-4 đến 1-5-1976, ông Vũ Duy Giang viết:

“Trong nhậng ngày cuối tháng 5, tháng 6 và 7-1975, bị giảng co và ray rất do áp lậc của nhậng kẻ muốn côit chất Giáo hội Công giáo với dĩ vãng, có lúc Ngầi (TGM Nguyễn Văn Bình) đã toậ ra chân chậ, làm nhiều ngầi nghĩ rằng Tôậng Giám mục Nguyễn Văn Bình không có lâp trậng hay lâp trậng cuậa Tôậng Giám mục Nguyễn Văn Bình chiậ là lâp trậng cuậa nhậng kẻ bao chung quanh”

Đây là lậi lẽ của môit ký giả tậ CGvDT thậ họ ngầo nghề theo chuậ, nên đã dùng tậ “kệ” để chiậ các Giám mục và Linh mục của Tôậng Giáo Phàm Sài-gòn hồi đó. Tuy nhiên xuyên qua bài báo này, ngầi ta cũng hiệu ra đầc sự cấng tấn công và taộ áp lậc rất mạnh nhậng nhóm linh mục, giáo dân “phaộ Ki-tô” ấy. Bậ giờ có thể gồi họ là nhậng “kệ nôitù” của Giáo hội VN. Đầc Tôậng Giám mục Nguyễn Văn Bình suy sụp, cô đậ. Ngài tìm cho

Đi tìm sự công bình cho hàng Giáo Phận VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00

mình cái yên tâm nhô i tâm. Vô y mà, trớ c ngày Chúa go i về, đ c pho ng vấn cu a báo chí, ngài nói vấn “s c”. S Cồ ng sa n và s ca nh ng “ke nô i thù” kia !

H n 30 năm sau kháng th cu a TGM Nguyễn Văn Bình, năm 2002, các Giám mu c Viê t Nam soa n tha o Th ngo g i Quốc hô i và các Hô i đông Nhân dân, trình bày về nh ng nguyên nhân gây nên ca nh đau th ng cho con ng i, cho gia đình và xã hô i.Đo c la i Th này, chúng tôi ca m nhâ n, Th ngo 2002, nh thê là mô t ba n án, mô t ba n tổ cáo chế độ , tác nhân chính cu a tình tra ng ng i không ra ng i, xã hô i ung thối, nhếch nhác, ng i dân bi ã đầy đo a, nghèo càng nghèo thêm, mà giàu la i giàu thêm:

“Theo thông tin cu a báo chí, c chế xin-cho còn là nguyên nhân làm thất thoát 50% các nguồn thu vào công quỹ, và làm thất thoát 50% phân còn la i khi pha i chi ra cho công ích. Điều này có nghĩa là 5% hoã c 7% dân số là nh ng ng i có thể l c và quyền l c thì h ng 75% ã công quỹ quốc gia (trong con số 75%, có 50.000 ty ã đông/năm cu a riêng ngành xây d ng), phân còn la i cu a dân số là h n 70 triê u dân chi h ng đ c 25%.Th c tế này ta o ra mô t tình tra ng bất công trâm tro ng trong xã hô i và không ng ng làm gia tăng hố sâu cách biê t giàu nghèo trong lòng mô t dân tô c.Chính vì thế mà tham nh ng mô t cách có hê thống quy mô trong xã hô i ngày nay không nh ng là mô t quốc na n, song còn là mô t tô i ác đố i v i đất n c và dân tô c.” (x. Th ngo 2002, đoa n cuối cu a khuyết tâ t th hai: c chế bất công và tha hóa con ng i).

Đa ng CSVN chấp nhâ n Th ngo 2002 cu a các Giám mu c Viê t Nam chã ng khác gì “t p sát tâ p thê”. Cho nên, chúng trút hâ n xuống trên Giáo hô i Viê t Nam qua nh ng vu chiếm đoa t đất đai, triê t ha các biê u t ng thánh thiêng cu a ng i Công giáo, trong khi chúng không có lý do nào đê bo tù các Giám mu c. Nh ng chúng có trăm m u ngàn kế hiê m khống chế các Giám mu c, kê ca mua chuô c, gài bẫy, tho a mấn yêu cầu cu a t ng đi a ph ng, nh Giáo phận Đà La t, ho cấp cho nhiều đất gấp 3,4 lần xin đê xây d ng Trung tâm Mu c vu . Chi buôn mô t nổi về bài viết cu a BBT Web HĐGMVN, hết s c tại ha i. Nó t mình c p đi sa ch nh ng gì thuô c về mình nh hàng Giáo phâ m VN đã thê hiê n trong hai văn kiê n trình bày trên đây.

Vô y, tình hình trong nô i bô các Giám mu c Viê t Nam hiện nay nh vô y, là t đâu ? Bàn tay cu a nh ng “ke nô i thù” còn v n ra t i nh ng đâu ?

(Ngày 01/02/2010)

Đi tìm số công bình cho hàng Giáo Phm VN

Tác Giả: Nguyễn An Tôn

Thứ Ba, 27 Tháng 4 Năm 2010 14:00
